**Quản lý kho vật tư**

* Các actors:
* Quản lý
* Nhân viên
* Các Use cases:
* Quản lí thông tin vật tư
* Lập phiếu xuất hàng
* Lập phiếu nhập hàng
* Thống kê sản phẩm bán chạy
* Thống kê đại lí tiêu thụ mạnh
* Danh sách các từ chuyên môn:
* Hàng hóa
* Nhà cung cấp
* Mặt hàng
* Đại lí con
* Quản lí
* Nhân viên
* Giá nhập
* Giá xuất
* Mặt hàng xuất đi
* Hóa đơn xuất
* Mặt hàng nhập vào
* Mô tả các hoạt động nghiệp vụ của dự án:
* Mỗi hàng hóa (Mã hàng, tên, mô tả) có thể được nhập nhiều lần khác nhau, mỗi lần nhập có số lượng khác nhau và giá nhập khác nhau, đến từ một nhà cung cấp (mã NCC, tên NCC, địa chỉ, số ĐT) khác nhau
* Mỗi lần nhập hàng có thể nhập nhiều hàng hóa khác nhau
* Mỗi lần nhập có một phiếu nhập ghi thông tin nhà cung cấp, tiếp theo là danh sách các mặt hàng nhập vào, mỗi mặt hàng có đầy đủ thông tin: mã hàng, tên hàng, số lượng, đơn giá, thành tiền (tự động tính) và dòng cuối cùng là tổng tiền của hóa đơn nhập
* Tương tự, mỗi hàng hóa có thể xuất đi nhiều lần khác nhau, mỗi lần cho các đại lí con (mã ĐL, tên ĐL, địa chỉ, số ĐT) khác nhau, với số lượng khác nhau và giá xuất khác nhau.
* Mỗi lần xuất có thể xuất nhiều hàng khác nhau, miễn sao số lượng xuất không vượt quá số lượng hàng còn trong kho
* Mỗi lần xuất có một phiếu xuất ghi thông tin đại lí con, tiếp theo là danh sách các mặt hàng xuất đi, mỗi mặt hàng có đầy đủ thông tin: mã hàng, tên hàng, số lượng, đơn giá, thành tiền (tự động tính) và dòng cuối cùng là tổng tiền của hóa đơn xuất.